

Số: 121/2017/QĐST-DS

Tháp Mười, ngày 19 tháng 9 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2017, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 335/2015/TLST-DS ngày 08 tháng 7 năm 2015.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Lữ Thị T - sinh năm: 1984

Địa chỉ: Ấp 4, xã Tân K, huyện Tháp M, tỉnh Đồng T.

- *Bị đơn:* Phạm Thị L - sinh năm: 1956

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Trần Văn N - sinh năm: 1946

Cùng địa chỉ: Ấp 3, xã Tân K, huyện Tháp M, tỉnh Đồng T.

Lữ Văn T - sinh năm: 1986

Lữ Văn H - sinh năm: 1971

Cùng địa chỉ: Ấp 4, xã Tân K, huyện Tháp M, tỉnh Đồng T.

Lữ Thị Kim N - sinh năm: 1972

Địa chỉ: Ấp Mỹ Thị A, xã Mỹ A, huyện Tháp M, tỉnh Đồng T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Phạm Thị L, ông Trần Văn N đồng ý trả cho chị Lữ Thị T số tiền hụi vốn 317.590.000đ, tiền lãi 131.555.000đ và tiền mượn 57.000.000đ; Tổng cộng các khoản là 506.145.000đ (Năm trăm lẻ sáu triệu một trăm bốn mươi lăm ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành của chị Lữ Thị T mà bà Phạm Thị L, Trần Văn N chưa trả xong số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi bằng 50% mức lãi suất theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án đến khi thi hành xong.

Về án phí: Bà Phạm Thị L, ông Trần Văn N đồng ý nộp 12.122.900đ án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Lữ Thị T được nhận lại số tiền 15.312.500đ tạm ứng án phí theo biên lai thu số BM/2012 035314, Quyền số 000707 ngày 08/7/2015; Tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tháp Mười.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND Tỉnh ĐT;
- VKSND cùng cấp;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án. (MJ)

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Mai